

Bản án số 10/2024/HS-ST
Ngày 29/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Long;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tấn Tâm – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 11/2024/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 9 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 211/TB-TA ngày 24 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 02 tháng 9 năm 2002 tại Lý S, Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn Đông An H, huyện Lý S, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L và bà Nguyễn Thị L; vợ con: Chưa có;

Nhân thân: Ngày 08/01/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn xét xử, tuyên phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đã chấp hành xong án phạt tù.

Tiền án: Ngày 16/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn xét xử, tuyên phạt 24 tháng tù và đã chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa chấp hành xong nghĩa vụ dân sự và chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Ngày 22/02/2024, Công an huyện Lý Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Văn M về hành vi đánh bạc bằng hình thức phạt tiền và đã thi hành vào ngày 20/3/2024.

Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 21/3/2024 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Dương Tấn T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn Đông An H, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Tây An V, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông T, bà T đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn X, sinh năm 1945;

- Bà Võ Thị N, sinh năm 1954;

- Ông Nguyễn L, sinh năm 1978;

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: Thôn Đông An H, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Ông X, bà N, ông L, bà L đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 04/3/2024, Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 76T1-007.22 đi đến thửa đất nông nghiệp của ông Dương Tấn T và thửa đất nông nghiệp của bà Nguyễn Thị T thuộc thôn Đông An H, huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, Nguyễn Văn M đã nhổ tỏi của ông Dương Tấn T và bỏ vào 01 bao (bao thứ 1), rồi Nguyễn Văn M sang đám rẫy bà Nguyễn Thị T kế tiếp nhổ tỏi và bỏ vào 01 bao (bao thứ 2). Sau khi M nhổ được 02 bao tỏi thì điều khiển xe mô tô chở 02 bao tỏi về nhà ông bà nội của M là ông Nguyễn X và bà Võ Thị N. Sau đó, M lấy bao tỏi thứ nhất ra cắt được một lúc đến khoảng 06 giờ cùng ngày thì bà N ngủ dậy và hỏi tỏi ở đâu mà có thì M nói là tỏi của nhà M chở tới gửi và nhờ ông bà cất dùm nên bà N ngồi cắt tỏi với M và cắt hết bao tỏi thứ nhất là tỏi của ông T thì được 33 kg tỏi tươi (đã cắt lá) và 2,5 kg tỏi non (đã cắt lá) rồi đem vào phòng để, còn 01 bao tỏi thứ hai là tỏi của bà T 31 kg tỏi tươi (chưa cắt lá) nên M để ở trước sân nhà ông X.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/3/2024, ông Dương Tấn T phát hiện đám rẫy của mình bị mất tỏi nên trình báo với Công an huyện Lý Sơn. Khoảng 08 giờ 20 phút cùng ngày, lực lượng Công an đến hiện trường và xác minh, truy tìm đối tượng trộm cắp tài sản nên đã phát hiện và tiến hành lập biên bản tạm giữ 33 kg tỏi tươi đã cắt lá; 31 kg tỏi tươi chưa cắt lá và có 2,5 kg tỏi non đã cắt lá tại nhà ông Nguyễn X.

Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-ĐGTS ngày 11/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Lý Sơn kết luận: Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn M trộm cắp là 2.097.000 đồng (*hai triệu không trăm chín mươi bảy nghìn đồng*). Trong đó: 33kg tỏi tươi (đã được cắt lá) x 46.000 đồng/kg = 1.518.000 đồng; 31kg tỏi tươi (chưa được cắt lá), số tỏi này sau khi cắt lá cân được 11,5kg x 46.000 đồng/kg = 529.000 đồng và 2.5kg tỏi non (đã được cắt lá) x 20.000 đồng/kg = 50.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-LS ngày 16/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên căn cứ vào Quyết định Giám đốc thẩm số 20/2024/HS-GĐT ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân cấp cao tại Đà Nẵng sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về phần áp dụng pháp luật, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn M; các phần khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật nên thay đổi quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đối với ông Nguyễn X và bà Võ Thị N: Qua quá trình điều tra, xác minh và tại phiên tòa ông X, bà N đều không biết số tội nói trên là do Nguyễn Văn M trộm cắp mà có là phù hợp với lời khai của bị cáo M. Do đó, không có căn cứ để xử lý ông X, bà N.

** Về xử lý vật chứng:*

- 33 kg tỏi tươi đã cắt lá và có 2,5 kg tỏi non đã cắt lá; 31 kg tỏi tươi chưa cắt lá. Đây là tài sản do bị cáo M trộm cắp, sau khi giám định xong đã trả lại cho các bị hại nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 76T1-007.22, là tài sản chung của ông L, bà L do ông Nguyễn L đứng tên chủ sở hữu (cha ruột M), bị cáo M sử dụng chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76T1-007.22 để làm phương tiện phạm tội ông L, bà L hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn không thu giữ là có căn cứ.

** Về trách nhiệm dân sự:* Các bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm phần dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Qua thẩm tra hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng và đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo Nguyễn Văn M và những người

tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng là hợp pháp theo quy định.

[2] Bị hại ông Dương Tấn T, bà Nguyễn Thị T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn X, bà Võ Thị N, ông Nguyễn L, bà Nguyễn Thị L đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; Nhưng người này trước đó đã có lời khai ở Cơ quan điều tra, nếu cần thiết sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[3.1] Bị cáo Nguyễn Văn M là công dân có đủ sức khỏe tốt, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã hai lần bị Tòa án tuyên phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng bị cáo không ăn hối cải, lấy đó làm bài học kinh nghiệm, rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người tốt mà vì mong muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo lợi dụng lúc đêm khuya, mất cảnh giác, không có người trông coi tài sản của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản nên bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể: Vào 02 giờ sáng ngày 04/3/2024, bị cáo đã lén lút đến rẫy trồng tỏi của ông T và bà T để trộm cắp tỏi với tổng số là 44,5kg tỏi tươi và 2,5kg tỏi non đều đã cắt lá. Theo Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-ĐGTS ngày 11/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Lý Sơn kết luận: Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn M trộm cắp là 2.097.000đồng (*hai triệu không trăm chín mươi bảy nghìn đồng*). Trong đó: 33kg tỏi tươi (đã được cắt lá) x 46.000 đồng/kg = 1.518.000đồng; 31kg tỏi tươi (chưa được cắt lá), số tỏi này sau khi cắt lá cân được 11,5kg x 46.000đồng/kg = 529.000đồng và 2.5kg tỏi non (đã được cắt lá) x 20.000đồng/kg = 50.000đồng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào Quyết định Giám đốc thẩm số 20/2024/HS-GĐT ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân cấp cao tại Đà Nẵng sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về phần áp dụng pháp luật, không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn M; các phần khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2021/HSST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[3.2] Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Tại phiên phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn thay đổi quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, Nhưng xét về nhân thân: Ngày 08/01/2020, bị cáo M bị Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn xét xử, tuyên phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS và đã chấp hành xong án phạt tù và không có án tích (theo Quyết định Giám đốc thẩm số 20/2024/HS-GĐT ngày 13/8/2024 của Tòa án nhân cấp cao tại Đà Nẵng), Nhưng ngày 16/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Lý Sơn xét xử, tuyên phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đã chấp hành xong án phạt tù chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 04/3/2024 bị cáo lại tiếp tục phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” là tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Đối với ông Nguyễn X và bà Võ Thị N: Qua quá trình điều tra, xác minh ông X, bà N đều không biết số tội nói trên là do bị cáo M trộm cắp mà có và phù hợp với lời khai của bị cáo M. Do đó, không có căn cứ để xử lý ông X, bà N.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Dương Tấn T và bà Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 33 kg tỏi tươi đã cắt lá và có 2,5 kg tỏi non đã cắt lá và 31 kg tỏi tươi chưa cắt lá và khi giám định đã cắt lá còn lại 11,5 kg tỏi tươi, đây là tài sản của ông Dương Tấn T, bà Nguyễn Thị T. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại toàn bộ tài sản này cho các bị hại và không ai có ý kiến hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7.2] Đối với xe mô tô hiệu Honda, loại Wave RSX, màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 76T1-007.22 là phương tiện do Nguyễn Văn M sử dụng để đi trộm cắp tài sản vào ngày 04/3/2024 là tài sản chung của ông Nguyễn L và bà Nguyễn Thị L (cha, mẹ đẻ của bị cáo M) ông L là người đứng tên chủ sở hữu hợp pháp, ông L, bà L không biết việc M lấy xe đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lý Sơn không thu giữ là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[8] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] *Về án phí sơ thẩm*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”,

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 01 (*một*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (21/3/2024).

Về hình phạt bổ sung: Không

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Ngãi;
- VKSND T. Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp T. Quảng Ngãi;
- VKSND H. Lý Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an H. Lý Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an H. Lý Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. Lý Sơn;
- Chi cục THADS H. Lý Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Văn Thu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Văn Long

Nguyễn Thị Thu Mai

Nguyễn Văn Thu